TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÔ TÔ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 06/2017/HS-ST Ngày 20/7/2017	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔ TÔ, TỈNH QUẢNG NINH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đoàn Hồng Thắng.
-Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Xuân Xình
2. Bà Phạm Thị Hường
-Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Thành -Thư ký Tòa án
-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Định - Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2017, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Cô Tô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2017/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2017/QĐXX-ST ngày 07/7/2017 đối với bị cáo:

Võ Văn Bờm (Tên gọi khác: Võ Văn Bườm);
Sinh ngày 11 tháng 12 năm 1972, tại huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi;
Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn Cô Tô, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh;
Nghề nghiệp: Ngư nghiệp; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh;
Con ông Võ Văn Phước và bà Nguyễn Thị Bấp; Có vợ là Phan Thị Yến, sinh năm 1971 và 05 con; Tiền sự, tiền án: Chưa; Bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/4/2017 đến ngày 15/6/2017; Có mặt
-Người làm chứng: Anh Võ Văn Phông, sinh năm 2002; Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn Cô Tô, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt
-Người đại diện hợp pháp cho người làm chứng Võ Văn Phông: Bà Phan Thị Yến *(Mẹ đẻ của Võ Văn Phông),* sinh năm 1971; Nơi cư trú: Khu 1, thị trấn Cô Tô, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh; Có mặt.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 00 phút, ngày 17/4/2017, tại khu vực biển vụng Ông Viên, thuộc khu 4, thị trấn Cô Tô, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh. Đồn Biên phòng Cô Tô phát hiện bắt quả tang Võ Văn Bờm đang có hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ tại tàu mang biển kiểm soát QN 2177-TS. Vật chứng thu giữ: Thu một

chiếc xô nhựa màu đỏ, nắp màu xanh để ở phía sau khoang lái của tàu, bên trong có 06 lon kim loại hình trụ được gò kín. Bên trong mỗi lon đều chứa chất rắn màu xám, các lon đều gắn vật nghi là kíp nổ và dây cháy chậm. Tổng trọng lượng 06 lon kim loại là 1,5kg, tổng chiều dài 06 đoạn dây nghi là dây cháy chậm là 23cm; 01 chiếc bật lửa ga màu trắng và 05 que hương đều đã qua sử dụng; 01 tàu vỏ gỗ số đăng ký QN 2177-TS, công suất 22CV, trọng tải 2,5 tấn.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Võ Văn Bờm khai: Vào năm 2014, tại khu vực biển thuộc huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Võ Văn Bờm đã mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) 1,5kg thuốc nổ, 10 kíp nổ và 01 mét dây cháy chậm đem về cất giấu tại nhà bếp của gia đình. Năm 2015 Bờm đem số vật liệu nổ trên đến khu vực Kho gạo thuộc thôn Hồng Hải, xã Đồng Tiến, huyện Cô Tô, tự chế thành 09 quả mìn nhằm mục đích để đánh bắt cá và cất giấu tại đây. Đầu năm 2017, Bờm mang 09 quả mìn về cất giấu tại tàu, sau đó Bờm đã sử dụng 03 quả để đánh bắt cá, còn lại 06 quả mìn Bờm vẫn cất giấu tại tàu.

Tại Bản kết luận giám định số: 1583/BKLGĐ-PTM ngày 19/4/2017 của phòng Tham mưu, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh, kết luận: 06 chất thể rắn có tổng trọng lượng 1,35kg chứa bên trong 06 lon kim loại là thuốc nổ loại TNT còn sử dụng được; 06 ống kim loại màu trắng bên trong nhồi chất bột màu trắng kích thước đường kính 0,6cm, dài 02cm là kíp nổ còn sử dụng được; 03 ống kim loại màu trắng bên trong nhồi chất bột màu trắng kích thước đường kính 0,6cm, dài 0,5cm là mắt ngỗng của kíp nổ không còn sử dụng được; 06 đoạn dây màu đen, trong mỗi đoạn đều nhồi chất bột màu đen là dây cháy chậm còn sử dụng được.

Người làm chứng Võ Văn Phông khai tại phiên tòa: Võ Văn Phông là con đẻ của Võ Văn Bờm, thỉnh thoảng có đi đánh bắt hải sản cùng Bờm, ngày 17/4/2017, khi đang đánh lưới ở khu vực biển vụng Ông Viên, thì tổ công tác của đồn Biên phòng Cô Tô đến kiểm tra và phát hiện phía sau tàu QN 2177-TS có 01 chiếc xô nhựa màu đỏ bên trong có 06 lon kim loại chứa chất màu xám. Đầu mỗi lon có gắn 01 đoạn ống kim loại màu trắng và 01 đoạn dây màu đen nghi là mìn từ chế. Võ Văn Phông không biết những lon kim loại đó là của ai dùng để làm gì.

Tại bản cáo trạng số: 03/KSĐT-HS ngày 19/6/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cô Tô đã truy tố bị cáo Võ Văn Bờm về tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ", theo khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Văn Bờm về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 232; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 12 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 36 tháng; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Số vật liệu nổ đã giám định hết nên không đề cập xử lý; Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga, 05 que hương, 01 chiếc xô nhựa theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và

các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

XÉT THẤY

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Võ Văn Bờm đều khai nhận: Năm 2014 *(không nhớ rõ ngày tháng)* có mua 1,5kg thuốc nổ và 10 chiếc kíp nổ, 01 mét dây cháy chậm của một người không quen biết với mục đích chế tạo mìn để đánh bắt cá. Sau đó bị cáo đem số thuốc mìn, kíp nổ, dây cháy chậm về nhà cất giấu và chế tạo thành 09 quả mìn. Đầu năm 2017 bị cáo đem số mìn tự chế xuống tàu, cất giấu. Bị cáo đã sử dụng 03 quả mìn để đánh bắt cá, còn lại 06 quả mìn bị cáo cất giấu vào trong chiếc xô nhựa màu đỏ để ở cuối tàu. Ngày 17/4/2017 đội công tác của đồn biên phòng Cô Tô kiểm tra phát hiện và bắt giữ bị cáo cùng số mìn tự chế.

Tuy bị cáo khai nhận đã mua 1,5kg thuốc nổ và 10 chiếc kíp nổ, 01 mét dây cháy chậm, nhưng căn cứ vào Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, Vật chứng đã được thu giữ trong vụ án, Bản kết luận giám định số 1583/BKLGĐ-PTM ngày 19/4/2017 của phòng Tham mưu, Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Ninh và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập đúng trình tự pháp luật, chỉ đủ cơ sở kết luận bị cáo Võ Văn Bờm đã có hành vi tàng trữ 1,35kg thuốc nổ TNT, 06 chiếc kíp nổ, 23cm dây cháy chậm và 03 chiếc mắt ngỗng của kíp nổ.

Thuốc nổ, kíp nổ, dây cháy chậm và mắt ngỗng của kíp nổ là những vật liệu nổ được quy định tại khoản 6 Điều 3 Pháp lệnh số:16/2011/UBTVQH12 ngày 30/12/2011 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 12 quy định về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Số lượng, trọng lượng vật liệu nổ để làm căn cứ truy cứ trách nhiệm hình sự được quy định tại Thông tư liên ngành số 01/TTLN ngày 07/01/1995 của Tòa án nhân dân Tối cao, Viện kiểm sát nhân dân Tối cao, Bộ Nội vụ (*Nay là Bộ công an).* Theo thông tư này, thì hành vi tàng trữ trái phép vật liệu nổ với trọng lượng thuốc nổ từ 01kg trở lên phải chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy hành vi cất giấu 1,35kg thuốc nổ TNT, 06 chiếc kíp nổ, 23cm dây cháy chậm và 03 chiếc mắt ngỗng của kíp nổ *(Đã được chế tạo thành 06 quả mìn)* trong chiếc xô nhựa màu đỏ để sau lái tàu thủy biển kiểm soát QN 2177-TS *(Tàu do bị cáo quản lý, sử dụng)* của bị cáo Võ Văn Bờm đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ" qui định tại Điều 232 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cô Tô truy tố bị cáo Võ Văn Bờm là đúng người, đúng tội.

Nhà nước nghiêm cấm mọi cá nhân tàng trữ, vận chuyển, sử dụng vật liệu nổ, hành vi tàng trữ vật liệu nổ của bị cáo Võ Văn Bờm, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về vật liệu nổ.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng; số lượng thuốc nổ dưới 15kg nên chỉ phạm tội thuộc khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị phát hiện, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, vì bị cáo nhận thức pháp luật có nhiều hạn chế do trình độ văn hóa thấp, phạm tội lần đầu, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, thu nhập thấp. Bản thân bị cáo là lao động chính trong gia đình, vợ không có việc làm ổn định, các con còn nhỏ. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, hoàn cảnh gia đình bị cáo và xem xét đề nghị của Hội Nông dân thị trấn Cô Tô, cần phải áp dụng hình phạt tù và xử bị cáo ở mức khởi điểm, cho bị cáo được hưởng án treo theo qui định của Điều 60 Bộ luật hình sự. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong một thời gian, cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Do hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Ngoài số vật liệu nổ bị thu giữ, cơ quan giám định đã giám định hết nên không đề cập xử lý, đồn biên phòng Cô Tô còn thu giữ của bị cáo: 01 chiếc tàu thủy biển kiểm soát QN 2177-TS; 01 chiếc xô nhựa, nắp màu xanh; 01 chiếc bật lửa ga; 05 que hương đã sử dụng. Chiếc tàu thủy biển kiểm soát QN 2177-TS là tài sản chung của gia đình bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Phan Thị Yến là vợ của bị cáo, việc trao trả này là đúng pháp luật. Còn lại 01 chiếc xô nhựa, nắp màu xanh; 01 chiếc bật lửa ga; 05 que hương đây là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo qui định tại khoản 1 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn Bờm (Võ Văn Bườm) phạm tội: "Tàng trữ trái phép vật liệu nổ"

Áp dụng khoản 1 Điều 232; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Võ Văn Bờm 12 *(Mười hai)* tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 *(Hai mươi bốn)* tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm *(20/7/2017)*

Giao bị cáo Võ Văn Bờm cho Ủy ban nhân dân thị trấn Cô Tô, huyện Cô Tô, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. *Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.* Gia đình bị cáo Võ Văn Bờm có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu và tiêu hủy 01 chiếc xô nhựa, nắp màu xanh; 01 chiếc bật lửa ga; 05 que hương *(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Cô Tô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cô Tô ngày 19/7/2017).*

Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Võ Văn Bờm phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Võ Văn Bờm. Căn cứ Điều 231, 234 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án *(20/7/2017).*

Nơi nhận:
- *Bị cáo*
- *VKSND.H. Cô Tô;*
- *Công an.H.Cô Tô;*
- *Chi cục THADS.H. Cô Tô;*
-*TAND tỉnh Q.Ninh;*
-*THA HS;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đoàn Hồng Thắng